TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HSST
Ngày: 19/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Bông.
2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hạng A M (tên gọi khác: không), sinh năm 1987 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hạng Thế C, sinh năm 1961 và bà Thào Thị D, sinh năm 1964; Vợ đã ly hôn Sùng Thị P, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Theo quyết định số 17/QĐ ngày 27/8/2016 Hạng A M bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đến ngày 26/6/2018 chấp hành xong, đến nay đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy A, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/12/2022, Hạng A M một mình điều khiển xe máy loại Win, không có biển số mượn của anh Hạng A S người cùng bản Phù Lồng A, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông lên khu vực giáp ranh giữa bản P, xã A , huyện M, tỉnh Điện Biên với bản P, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên để gặp một người đàn ông dân tộc Mông đã liên hệ trước đó bằng điện thoại. Tại khu vực này, M đã trao đổi mua của người đàn ông dân tộc Mông một gói nilon màu xanh bên trong có Heroine và

Methamphetamine với giá 10.000.000đ rồi M về cất giấu trong nhà sử dụng dần. Quá trình cất giấu, M đã sử dụng một ít Heroine và 01 viên Methamphetamine. Đến 12 giờ 20 phút ngày 27/12/2022, ngay tại nhà của Hạng A M, khi M chuẩn bị lấy gói ma túy ra sử sụng thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi áo khoác bên trái đang mặc một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột trắng nghi là Heroine và một gói nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng (180 viên) nghi là Methamphetamine và một chiếc kéo có cán nhựa màu đen.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định ngày 26/12/2022 và Kết luận giám định số 110/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: khối lượng chất bột trắng thu giữ của Hạng A M là 36,86 gam; khối lượng các viên nén màu hồng là 15,73 gam. Mẫu chất bột trắng trích gửi giám định là ma túy loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng trích gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Hạng A M.

Đối với chiếc xe máy Win bị cáo mượn của Hạng A S, cơ quan điều tra không tạm giữ điều tra do đã hư hỏng, anh S đã bán sắt vụn, qua điều tra anh S không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại bị cáo Hạng A M khai sử dụng để liên lạc mua ma túy, bị cáo Hạng A M đánh rơi trên đường đi mua ma túy cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSĐBĐ ngày 18/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Hạng A M về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy "* theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạng A M về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạng A M 12 năm đến 13 năm tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 15,32 gam Methamphetamine; 35,94 gam Heroine còn lại sau giám định và một chiếc kéo cán bằng nhựa màu đen; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có gửi luận cứ bào chữa cho Hội đồng xét xử, theo luận cứ người bào chữa nhất trí với tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo; xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn, nơi có tệ nạn ma túy xảy ra phức tạp nên đã ảnh hưởng không tốt đến bản thân bị cáo, xem xét bản thân bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chỉ mua về sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất; hoàn cảnh bị cáo không có thu nhập ổn định nên khó có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; bị cáo là

người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Hạng A M bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Hạng A M khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận vì nghiện chất ma túy nên vào ngày 26/12/2022 bị cáo đã đi mua được 01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine về cất giấu trong nhà sử dụng dần, đến trưa ngày 27/12/2022 khi đang chuẩn bị lấy ma túy ra sử dụng thì bị bắt quả tang thu giữ gói Heroine có khối lượng 36,86 gam, gói Methamphetamine có khối lượng 15,73 gam. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/12/2022, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Hạng A M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 27/12/2022 có hành vi tàng trữ hai loại ma túy là 36,86 gam Heroine và 15,73 gam Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Do hai chất ma túy đều có khối lượng thuộc điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên theo hướng dẫn tính khối lượng các chất ma túy tại Mục I, Phụ lục, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo phải chịu tổng khối lượng hai chất ma túy là 52,59 gam. Với tổng khối lượng hai chất ma túy là 52,59 gam bị cáo tàng trữ sử dụng, hành vi đó đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bị cáo Hạng A M nghiện chất ma túy do đua đòi bè bạn sử dụng, cố ý mua tàng trữ hai chất ma túy là Heroine và Methamphetamine với khối lượng 52,59 gam là vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, sinh sống tại địa bàn vùng sâu, vùng xa cuộc sống khó khăn, nơi tệ nạn nghiện ma túy diễn ra phức tạp, bị cáo không giữ được bản lĩnh của mình đua đòi bè bạn nên nghiện ma túy, đã từng bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, sau khi về địa phương vẫn tiếp tục nghiện ma túy từ đó mua về tàng trữ sử dụng dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy phân tích về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích tại các mục [1, 2, 3] trên Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị nên khó có khả năng thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đã đề xuất.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 15,32 gam Methamphetamine và 35,94 gam Heroine còn lại sau giám là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc kéo cán bằng nhựa màu đen quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện đây là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng để cắt, chia ma túy sử dụng dần, chiếc kéo cũ, giá trị sử sụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo thuộc diện dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và sự vắng mặt của người bào chữa.

7.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

7.2. Về sự vắng mặt của người bào chữa đã có đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa bị cáo đồng ý với sự vắng mặt của người bào chữa nên theo khoản 1 Điều 291 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bào chữa.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo do không có thông tin đầy đủ. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Trong vụ án bị cáo có khai mượn chiếc xe máy Win của Hạng A S, trú tại bản P, xã P, huyện Đ để đi mua ma túy, qua điều tra cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe trên do anh S đã bán sắt vụn và qua điều tra anh S khai không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử chấp nhận không xem xét xử lý.

Đối với chiếc điện thoại bị cáo Hạng A M khai sử dụng để liên lạc với người bán ma túy và đã đánh rơi trên đường đi mua ma túy, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xử lý, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Hạng A M (tên gọi khác: không) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hạng A M 13 (mười bà) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 27/12/2022).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 15,32 gam Methamphetamine và 35,94 gam Heroine (đã trừ giám định).

- Tịch thu, tiêu hủy một chiếc kéo có cán bằng nhựa màu đen, với tổng chiều dài = 13,3cm, cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 19/5/2023 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/6/2023).

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- VKSND H. Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV C.an HĐB;
- Sơ tư pháp; lưu hồ sơ vụ án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga